TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 10/10/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông **Bùi Đình Dũng.**
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông **Trần Thanh Thủy.**
- Bà **Nguyễn Thị Xuân.**

Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Mùi**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Nghĩa** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành. Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/3/1986 tại Thăng B, Quảng N; HKTT + chỗ ở: khối phố Hương S, phường Hòa H, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Tăng Văn B, sinh năm: 1949 và bà Trịnh Thị H, sinh năm: 1952. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo có vợ là bà Mai Thị Â (1987) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015, cùng trú tại khối phố Hương S, phường Hòa H, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: " Cấm đi khỏi nơi cư trú ".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn dân sự:

- Công ty TNHH Một thành viên Huy H, địa chỉ trụ sở: thôn Bà B, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Đại diện theo pháp luật của công ty: Bà Mai Thị Th, sinh năm: 1969, trú tại: thôn Bà B, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Chức vụ: giám đốc. Có mặt.

- **Bị hại**: ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 1960 trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N (đã chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Thành Tr:

- Ông Nguyễn Th, sinh năm: 1933, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. (Cha của bị hại).

- Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1960, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N (vợ của bị hại).

- Ông Nguyễn Thành H, sinh năm: 1984, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N (con của bị hại).

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1986, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N (con của bị hại).

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1989, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N (con của bị hại).

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm: 1993, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N (con của bị hại).

Bà L, ông H, bà Th, bà Ch, ông Th ủy quyền cho ông Nguyễn Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1986, trú tại: thôn Phú Khê Đ, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Ông Th có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 09/5/2018, Tăng Văn Đ (sinh năm 1986, trú khối phố Hương S, phường Hòa H, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N) có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải có biển kiểm soát 92C-042.89 của Công ty TNHH Huy H (trụ sở tại thôn Bà B, Tam X, Núi Th, Quảng N) cùng phụ xe là Tô Anh Ph (sinh năm 1987, trú thôn Phú Nam Đ, Tam X, Núi Th, Quảng N) chở theo 6.460 kg hàng hóa lưu hành trên quốc lộ 1A hướng Nam- Bắc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến đoạn Km 1000+ 600 quốc lộ 1A thuộc thôn Phú Khê Đ, Tam X, Núi Th, Quảng N thì Đ điều khiển xe rẽ vào Cửa hàng xăng dầu An Ph và cho xe đỗ vào bên phải cửa hàng xăng dầu (hướng từ cửa hàng xăng dầu ra quốc lộ 1A). Lúc này, đang có nhiều phương tiện đậu đỗ tại cửa hàng nên khi Đ dừng xe bên phải Cửa hàng thì ông Nguyễn Ngọc H là nhân viên cửa hàng yêu cầu ông Đ chạy qua phía bên trái cửa hàng để đỗ xe. Nghe vậy, Đ điều khiển xe lùi ra hướng quốc lộ 1A để di chuyển qua bên trái cửa hàng. Lúc này, ông Nguyễn Thành Tr (sinh năm 1960, trú thôn Phú Khê Đ, Tam X, Núi Th, Quảng N) điều khiển xe đạp lưu hành trên quốc lộ 1A hướng Nam – Bắc thì phát hiện xe ô tô do Đ điều khiển đang lùi nên ông Tr điều khiển xe qua bên phải theo hướng lưu hành. Khi xe đạp do ông Tr điều khiển ngang với đầu xe ô tô tải. Lúc này, bất ngờ, Đ lái xe chuyển hướng qua phải (theo hướng Đ ngồi) để di chuyển qua phía bên trái cửa hàng xăng dầu thì phần đầu bên phải xe ô tô của Đ tông vào xe đạp do ông Tr điều khiển gây ra tai nạn.

Hậu quả:

- Ông Nguyễn Thành Tr bị thương nặng được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng N, đến ngày 12/5/2018 thì chết.

- 01 (một) xe đạp thường hiệu Maruishi bị hư hỏng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 120/GĐPY-PC54 ngày 20/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1960, chết ngày 12/5/2018 tại cửa hàng xăng dầu An Phú, Km 1006+ 600 Quốc lộ 1A thuộc thôn Phú Khê Đ, Tam X, Núi Th, Quảng N là do chấn thương chi dưới: gãy hở phức tạp 1/3 xương đùi phải, vỡ đầu trên xương chày phải (đã phẫu thuật đoạn chi tạo mỏm cụt đoạn 1/3 giữa đùi phải), choáng chấn thương, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 57/2018-KLGTS ngày 18/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Th kết luận: giá trị thiệt hại của 01 (một) xe đạp thường, nhãn hiệu Maruishi là 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Vấn đề dân sự: Các bên liên quan đã tự thỏa thuận giải quyết xong. Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã có đơn bãi nại.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 92C-042.89, nhãn hiệu CHENLONG và 01 xe đạp thường nhãn hiệu Maruishi đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Th trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 USB chứa dữ liệu điện tử (dữ liệu camera) được trích xuất từ camera của Cửa hàng xăng dầu An Phú ghi lại diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên.

- 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Tăng Văn Đ số 490129004937.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Tăng Văn Đ về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Văn Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng .

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên toà sơ thẩm bị cáo Đ khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 09/5/2018, tại Km 1000+ 600 quốc lộ 1A, thuộc thôn Phú Khê Đ, Tam X, Núi Th, Quảng N, Tăng Văn Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 92C-042.89 cho xe rẽ vào bên trái Cửa hàng xăng dầu An Phú (theo hướng Nam- Bắc) để đỗ xe. Do bị cáo Đ không chú ý quan sát, nên khi cho xe chuyển hướng về phía bên phải, xe ô tô do Đ điều khiển đã tông vào xe đạp do ông Nguyễn Thành Tr đang điều khiển ngang với đầu xe ô tô của Đ làm ông Tr bị thương, đến ngày 12/5/2018 thì chết.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 09/5/2018, phù hợp với bản giám định pháp y số 120/GĐPY.PC54 ngày 20/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Nam kết luận nguyên nhân chết của ông Tr là do chấn thương chi dưới: gãy hở phức tạp 1/3 xương đùi phải, vỡ đầu trên xương chày phải (đã phẫu thuật đoạn chi tạo mỏm cụt đoạn 1/3 giữa đùi phải), choáng chấn thương, choáng mất máu, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đ phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Bị cáo hoàn toàn nhận thức được về sự nguy hiểm khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, do không chú ý quan sát nên khi cho xe chuyển hướng về phía bên phải, xe ô tô do Đ điều khiển đã tông vào ông Tr đang đi xe đạp điều khiển ngang với đầu xe ô tô của bị cáo Đông đã làm gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Tr chết. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết người bị hại mà còn tạo sự bất an cho người dân khi tham gia giao thông. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo: bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn bị cáo và đại diện bên bị đơn dân sự đã bồi thường thiệt hại

do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có đơn xin bãi nại và miễn trách nhiệm hình sự. Cha bị cáo là thương binh. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên áp dụng điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính nhân đạo pháp luật xã hội chủ nghĩa. Đồng thời xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về vấn đề dân sự: Các bên liên quan đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường nên không xem xét. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe ô tô tải tải có mui biển kiểm soát 92C-042.89, nhãn hiệu CHENLONG và 01 xe đạp thường nhãn hiệu Maruishi đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Th trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 USB chứa dữ liệu điện tử (dữ liệu camera) được trích xuất từ camera của Cửa hàng xăng dầu An Phú ghi lại diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên nên cần phải tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc giải quyết vụ án. (01 USB hiện đang kèm theo với hồ sơ vụ án).

- 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Tăng Văn Đ số 490129004937 trả lại cho bị cáo(Vật chứng hiện lưu tại hồ sơ).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Tuyên bố bị cáo **Tăng Văn Đ** phạm tội: " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*.

Xử phạt bị cáo **Tăng Văn Đ**, 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 10/10/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hòa H, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên trả cho bị cáo Đ 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Tăng Văn Đ số 49012900493. (Vật chứng hiện lưu tại hồ sơ).

- Tuyên tiếp tục tạm giữ 01 USB chứa dữ liệu điện tử (dữ liệu camera) được trích xuất từ camera của Cửa hàng xăng dầu An Phú ghi lại diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ để đảm bảo việc giải quyết vụ án. (01 USB hiện đang kèm theo với hồ sơ vụ án).

Về án phí: bị cáo Tăng Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các cơ quan tiến hành tố tụng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Bùi Đình Dũng

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đình Dũng

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đình Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đình Dũng

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dũng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Hải Dũng từ ..04 đến 05 năm tù. Về tang vật tạm giữ:

Tại phiên Tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 03/01/2018, tại nhà ông Lương Ngọc Trước thuộc thôn Hòa An, xã Tam Giang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Lương Hải Dũng đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 50.000.000 đồng của ông Lương Ngọc Trước.

Hành vi trên của bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, thấy rằng: Methamphetamin là loại chất gây nghiện nằm trong danh mục các chất ma túy bị pháp luật Nhà nước ta cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán. Tệ nạn ma túy là

một trong những thảm họa đối với con người và cộng đồng xã hội, gây nhiều tác động tiêu cực đến đời sống, hủy hoại sức khỏe, phẩm giá của con người, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta đang tập trung mọi cách để ngăn chặn và đẩy lùi loại tệ nạn này. Bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ là người trưởng thành, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm và những hậu quả nghiêm trọng mà ma túy gây ra, tuy nhiên vì ham lợi và muốn có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp dẫn đến phạm tội và phạm tội nhiều lần. Hành vi đó của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng trật tự trị an trong địa phương. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khai nhận toàn bộ các lần phạm tội trước đó. Bị cáo có bà ngoại là bà Dương Thị Hạnh có công trong các thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ được tặng huy chương, bằng khen. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định là phù hợp.

Bị cáo Vũ không có nghề nghiệp, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về vật chứng:

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu XPHONE (chưa kiểm tra chất lượng bên trong) có gắn 02(hai) thẻ sim mang số thuê bao 01666227600 và 01678609046 của bị cáo Vũ dùng làm phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tang vật không dùng vào việc phạm tội cần trả lại gồm: Bùi Văn Dương 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đã bị nứt màn hình cảm ứng, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0968490239; Nguyễn Cường 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 01665513036; Võ Thái Bình Dương 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 01677750884.

- 01(một) chai nước bằng nhựa có dòng chữ VINALAND, phía trên nắp chai có cắm ống hút màu trắng – tím bằng nhựa được phát hiện tại dưới nền phòng số 5 nhà nghĩ Duy Ninh liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Các tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2017.

- Đối với 01 mãnh giấy trắng (card điện thoại), trên giấy có chữ VIETTEL, mệnh giá 100.000 đồng, mã nạp: 605481954780 và 01 mãnh giấy trắng trên giấy có

ghi 04 mã số card điện thoai VIETTEL mỗi mã số thẻ mệnh giá 50.000đồng của Võ Thái Bình Dương giao nộp cần tiếp tục thu giữ lưu hồ sơ vụ án.

Số tiền bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy gồm: bán cho Võ Thái Bình Dương 02 lần: lần 1 số tiền 300.000đồng, lần 02 số tiền 300.000đồng được quy đổi bằng hình thức card điện thoại trong đó có 01 card điện thoại trị giá 100.000đồng bị cáo Vũ chưa sử dụng, hiện đang lưu hồ sơ vụ án, do vậy 02 lần bán ma túy cho Võ Thái Bình Dương bị cáo Vũ đã thu lợi được 500.000đồng; Bán cho Tạ Bảo Quốc và Đinh Ngọc Sơn 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Bán cho Lê Văn Ry và Đinh Ngọc Sơn 01 lần số tiền 100.000 đồng; bán cho Trần Tấn Thịnh và Đinh Ngọc Sơn 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng; bán cho Lê Tuấn Vũ 03 lần, mỗi lần 300.000 đồng; bán cho Lê Công Bằng 01 lần với số tiền 300.000 đồng; bán cho Nguyễn Tấn Quang 01 lần với số tiền 200.000 đồng; Tổng cộng bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ đã thu lợi bất chính là 3.000.000đồng cần phải truy thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với Võ Thái Bình Dương, Bùi Văn Dương, Nguyễn Cường, Lê Tuấn Vũ, Nguyễn Tấn Quang, Đinh Ngọc Sơn, Tạ Quốc Bảo, Trần Tấn Thịnh và Lê Văn Ry có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng.

Đối với Lê Công Bằng, Công an huyện Núi Thành lập hồ sơ vi phạm và Tòa án nhân dân huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức đưa vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc.

Đối với Nguyễn Công Thành là chủ nhà nghỉ Duy Ninh đã có hành vi thiếu trách nhiệm, để người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy tại khu vực mình quản lý là hành vi vi phạm hành chính nên Công an huyện Núi Thành đã lập tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Công Thành là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Tý ở Đà Nẵng bán ma túy đá cho Huỳnh Ngọc Vũ và 02 đối tượng đưa giúp ma túy đá cho Vũ vẫn chưa xác định được lai lịch nên không đủ cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999;

Tuyên bố bị cáo: **Huỳnh Ngọc Vũ,** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Ngọc Vũ 04** (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 20/7/2017.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung công quỹ: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu XPHONE (chưa kiểm tra chất lượng bên trong) có gắn 02(hai) thẻ sim mang số thuê bao 01666227600 và 01678609046 của bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ.

- Trả lại cho: Bùi Văn Dương 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đã bị nứt màn hình cảm ứng, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0968490239; Nguyễn Cường 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 01665513036; Võ Thái Bình Dương 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 01677750884.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) chai nước bằng nhựa có dòng chữ VINALAND, phía trên nắp chai có cắm ống hút màu trắng – tím bằng nhựa được phát hiện tại dưới nền phòng số 5 nhà nghĩ Duy Ninh.

Các tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2017.

- Tiếp tục thu giữ 01 mãnh giấy trắng (card điện thoại), trên giấy có chữ VIETTEL, mệnh giá 100.000 đồng, mã nạp: 605481954780 và 01 mãnh giấy trắng trên giấy có ghi 04 mã số card điện thoai VIETTEL mỗi mã số thẻ mệnh giá 50.000đồng của Võ Thái Bình Dương giao nộp để lưu hồ sơ vụ án.

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ số tiền 3.000.000đồng.

* Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ quốc hội: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Huỳnh Ngọc Vũ phải chịu là: 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, bộ phận HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Thị Huỳnh Lý
Đinh Thị Huỳnh Lý

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Long **Nguyễn Thị Xuân** **Đinh Thị Huỳnh Lý**